

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 01 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST - DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2023/TLST-TCDS ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H Việt Nam (M). Địa chỉ: 54A Nguyễn Chí T, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L – Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP H Việt Nam (MSB), Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Q – Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Quản lý tín dụng – Ngân hàng TMCP H Việt Nam; Người nhận ủy quyền lại: anh Đào Ngọc T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 224 Điện Biên P, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q. Địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện Quảng N, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 05763/HĐTD/2021/HĐTCHM/RB/3085299 ngày 30/12/2021; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 21/12/2021 ký giữa Ngân hàng TMCP H Việt Nam và chị Nguyễn Thị Ngọc Q. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q thống nhất thanh toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn nợ của Ngân hàng TMCP H Việt Nam đến ngày 27/12/2023 là 381.757.125 đồng (Ba trăm tám mươi một triệu, bảy trăm năm mươi bảy ngàn, một trăm hai lăm đồng), trong đó: nợ gốc là 295.058.295 đồng, nợ lãi là 8.474.156 đồng, nợ lãi quá hạn là 76.685.755 đồng, nợ phí là 1.538.919 đồng,

Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

+ Đến ngày 30/01/2024 chị Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh trả cho Ngân hàng TMCP H Việt Nam số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) tiền gốc;

+ Đến ngày 29/02/2024 chị Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh trả cho Ngân hàng TMCP H Việt Nam số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) tiền gốc;

+ Đến ngày 30/03/2024 chị Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh trả cho Ngân hàng

TMCP H Việt Nam số tiền 115.058.295 đồng (Một trăm mười lăm triệu, không trăm năm mươi tám ngàn, hai trăm chín mươi lăm đồng) tiền gốc và 86.698.830 đồng (Tám mươi sáu triệu, sáu trăm chín mươi tám ngàn, tám trăm ba mươi đồng) tiền lãi và phí.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/12/2023, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp chị Nguyễn Thị Ngọc Q vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP H Việt Nam có quyền yêu cầu chị Quỳnh thanh toán toàn bộ nợ một lần.

- Về án phí:

+ Ngân hàng TMCP H Việt Nam và chị Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh phải chịu nộp: 9.543.928 (Chín triệu năm trăm bốn mươi ba ngàn, chín trăm hai mươi tám đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước

+ Trả lại Ngân hàng TMCP H Việt Nam số tiền 9.147.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số 0004219 ngày 27/11/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường